

NHẬN BIẾT CÁC DẤU HIỆU CỦA THỜI GIAN TRƯỚC KỲ TẬN THẾ.
Bài 6 - Những dấu hiệu chỉ về sự Đức Chúa Jêsus Christ sẽ tái lâm trên đất này.

Chúng ta đang học về các dấu hiệu chỉ về sự Chúa Jêsus sẽ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, cùng các dấu hiệu của kỳ tận thế, là điều mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã hỏi Ngài.

Đức Chúa Jêsus Christ đã trả lời những điều mà các môn đồ của Ngài đã hỏi Ngài, nhưng các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã không biết sự Chúa Jêsus sẽ trở lại đó không phải chỉ một lần, nhưng là hai lần trước kỳ tận thế, vì thế cho nên Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho các môn đồ của Ngài, cũng như cho hết thảy những người tin Chúa, được biết những sự sẽ đến, tức là các dấu chỉ về sự trở lại của Ngài:

Ma-thi-ơ 24:1-3: **Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, Ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống. Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế.**

Bản King James version chép câu 3 trên như sau: ³And as he sat^{G2521} upon the mount^{G3735} of Olives^{G1636}, the disciples^{G3101} came^{G4334} unto him privately^{G2596-G2398}, saying^{G3004}, Tell^{G2036} us, when^{G4218} shall these^{G5023} things be? and what^{G5101} shall be the sign^{G4592} of thy coming^{G3952}, and of the end^{G4930} of the world^{G1657}?

Chữ sự Chúa đến - thy coming^{G3952} chép trong câu 3 trên, đó là chữ ΠΑΡΟΥΣΙΑ - parousia, số 3952 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *danh từ nói về sự đến, sự trở lại, sự sắp xảy tới trong tương lai, sự có mặt;*

Tại sao các môn đồ của Chúa Jêsus lại hỏi Chúa Jêsus về sự trở lại của Ngài trong tương lai, khi mà tại lúc này, Chúa Jêsus đang nói về sự tai họa sẽ giáng trên thành Giê-ru-sa-lem vào thời kỳ sau rớt?

Câu trả lời, đó là vì trước ngày lễ vượt qua (năm A.D.32), trong bữa ăn tối cùng với các môn đồ của mình, Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài (khi đó Giu-đa Ích-ca-ri-ốt đã rời khỏi bàn ăn của Chúa Jêsus và các môn đồ của Ngài) biết rằng, Ngài sẽ trở về với Đức Chúa Cha và rồi Ngài sẽ trở lại để đón các môn đồ của Ngài:

Giăng 14:1-4: **Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa.**

Khi Đức Chúa Jêsus trả lời các môn đồ về sự Ngài sẽ trở lại để đón các môn đồ của Ngài về thiên đàng, thì Chúa Jêsus đã biết rằng, các môn đồ chưa được biết về những sự đã được chép trong sách tiên tri Đa-ni-ên và họ cũng chưa được nghe Ngài nói gì về sự tái lâm của Ngài, mà họ chỉ được nghe về sự trở lại của Ngài để đón họ cùng những người được cứu rồi mà thôi, vậy nên khi trả lời các môn đồ về sự Ngài sẽ trở lại, thì Chúa Jêsus đã tỏ ra những sự đã được chép trong sách tiên tri Đa-ni-ên, mà trong sách đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về sự trở lại của Đức Chúa Jêsus Christ, không phải chỉ để đón các môn đồ của Ngài, mà sẽ còn làm điều đó cho hết thảy những người được chọn trong dân Y-sơ-ra-ên nữa, mà sự trở lại của Chúa Jêsus để đón các môn đồ của Ngài, khác với ý nghĩa của sự tái lâm của Đức Chúa Jêsus Christ.

Trước khi chúng ta suy gẫm về sự tái lâm của Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta cần nhận biết sự trở lại của Đức Chúa Jêsus Christ để đón Hội-Thánh của Ngài, vì trong câu hỏi của các môn đồ của Chúa Jêsus, họ đã hỏi Ngài về sự trở lại này, chứ họ không biết có sự tái lâm của Chúa Jêsus.

1 Cô-rinh-tô 15:51-58: **Này là sự mâu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến hóa, trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa. Vả, thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết. Khi nào thể hay hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm Lời Kinh Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng. Hỡi sự chết, sự thắng của mày ở đâu? Hỡi sự chết, cái nọc của mày ở đâu? Cái nọc sự chết là tội lỗi, sức mạnh tội lỗi là luật pháp. Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. Vậy, hỡi anh em yêu dấu của tôi, hãy vững vàng chớ rung động, hãy làm công việc Chúa cách dưng dưng, vì biết rằng công khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu.**

1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:15-18: **Vả, này là điều chúng tôi nhờ Lời Chúa mà rao bảo cho anh em: chúng ta là**

kẻ sống, còn ở lại cho đến kỳ Chúa đến, thì không lên trước những người đã ngủ rồi. Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên ủi nhau.

Một điều mà mọi người tin Chúa cần phải biết, đó là Đức Chúa Jêsus Christ sẽ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, nghĩa là đón những người xứng đáng nhận được cứu rỗi của Đức Chúa Jêsus Christ từ trong các Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, chứ không phải là cho hết thấy những người nào xưng mình là người tin Chúa, mà những người đó lại không đạt được các tiêu chuẩn của một đồng đội thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:1-17: **Luận về sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, và về sự chúng ta hội hiệp cùng Ngài, thì, hỡi anh em, xin chớ vội bối rối và kinh hoảng hoặc bởi thần cảm giả mạo, hoặc bởi lời nói hay là bởi bức thư nào tựa như chúng tôi đã gửi mà nói rằng ngày Chúa gần đến. Mặc ai dùng cách nào, cũng đừng để họ lừa dối mình. Vì phải có sự bỏ đạo đến trước, và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra, tức là kẻ đối địch, tôn mình lên trên mọi sự mà người ta xưng là Đức Chúa Trời hoặc người ta thờ lạy, rất đối ngôi trong đền Đức Chúa Trời, chính mình nó tự xưng là Đức Chúa Trời. Anh em há không nhớ khi tôi còn ở với anh em, thì đã nói về những sự đó sao? Hiện nay anh em biết rõ điều làm ngăn trở nó, hầu cho nó chỉ hiện ra đúng kỳ nó thôi. Vì đã có sự mâu nhiệm của điều bội nghịch đang hành động rồi; song Đấng còn ngăn trở cần phải cất đi. Bấy giờ kẻ nghịch cùng luật pháp kia sẽ hiện ra, Đức Chúa Jêsus sẽ dùng hơi miệng Ngài mà hủy diệt nó, và trừ bỏ nó bởi sự chói sáng của sự Ngài đến. Kẻ đó sẽ lấy quyền của quỷ Sa-tan mà hiện đến, làm đủ mọi thứ phép lạ, dấu dị và việc kỳ dối giả; dùng mọi cách phỉnh dối không công bình mà dỗ dành những kẻ hư mất, vì chúng nó đã không nhận lãnh sự yêu thương của lẽ thật để được cứu rỗi. Ấy vì thế mà Đức Chúa Trời cho chúng nó mắc phải sự lầm lạc, là sự khiến chúng nó tin điều giả dối, hầu cho hết thấy những người không tin lẽ thật, song chuộng sự không công bình, đều bị phục dưới sự phán xét của Ngài. Hỡi anh em yêu dấu của Chúa, còn như chúng tôi, phải vì anh em tạ ơn Đức Chúa Trời không thôi, vì vừa lúc ban đầu, Ngài đã chọn anh em bởi sự nên thánh của Thánh Linh, và bởi tin lẽ thật, đặt ban sự cứu rỗi cho anh em. Ấy cũng là vì đó mà Ngài đã dùng Tin Lành chúng tôi gọi anh em, đặt anh em hưởng được sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. Hỡi anh em, vậy thì hãy đứng vững, hãy vâng giữ những điều dạy dỗ mà chúng tôi đã truyền cho anh em, hoặc bằng lời nói, hoặc bằng thư từ của chúng tôi. Nguyên xin chính Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, và Đức Chúa Trời Cha chúng ta, là Đấng đã yêu thương chúng ta, và đã lấy ân điển của Ngài mà ban cho chúng ta sự yên ủi đời đời và sự trông cậy tốt lành, hãy yên ủi lòng anh em, khiến anh em được bền vững trong mọi việc lành cùng mọi lời nói lành.**

Các lời trong đoạn Kinh-Thánh này, đang nói về thời hiện tại của Hội-Thánh mà chúng ta đang sống đây, các dấu hiệu của sự bỏ đạo đã và đang gia tăng trong hàng ngũ những người đã từng xưng Danh Đức Chúa Jêsus Christ là Cứu Chúa của linh hồn mình, mà ý nghĩa của chữ **sự bỏ đạo đến trước - a falling^{G646} away^{G646} first^{G4412}** chép trong câu 3 trên, đó là **sự sa ngã, sự chối bỏ Luật pháp của Đức Chúa Trời, chống nghịch lẽ thật, sự chối bỏ đức tin vào Lời Đức Chúa Trời.**

Sự bỏ đạo đây không chỉ nói về sự rời khỏi Hội-Thánh, hay là bỏ sự nhóm lại, mà còn nói đến việc những người mang danh là người tin Chúa nhưng từ bỏ đức tin vào những Lời đã chép trong Kinh-Thánh, chối bỏ Luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã qua Môi-se mà ban cho loài người mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, chối bỏ những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, nhưng lại tin theo các tín lý giả dối đến từ những kẻ bị ma quỷ cám dỗ mà nhảy vào ngôi của Môi-se, tự xưng mình là giáo sư, xưng mình là tiên tri mà chối bỏ các nền của Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Trong thế gian đã xuất hiện những kẻ cầm quyền chống nghịch lại Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, bắt bớ, giết hại những người tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thậm chí là đặt Hội-Thánh Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ vào danh sách phải bị tiêu diệt, cùng xuất hiện dấu hiệu của kẻ địch lại Đấng Christ, nhưng nó chưa thật sự xưng mình là kẻ địch lại Đấng Christ, vì Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật vẫn đang cai trị và dắt dẫn Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này, để thi hành sự cứu chuộc linh hồn của những người đã được chọn từ trước khi sáng thế.

Lời Chúa trong câu 6 và câu 7 trên đã chép rằng: **Hiện nay anh em biết rõ điều làm ngăn trở nó, hầu cho nó chỉ hiện ra đúng kỳ nó thôi. Vì đã có sự mâu nhiệm của điều bội nghịch đang hành động rồi; song Đấng còn ngăn trở cần phải cất đi.**

Bản King James version chép: ⁶And now^{G3568} ye know^{G1492} what^{G3588} withholdeth^{G2722} that he might be revealed^{G601} in his time^{G2540}. ⁷For the mystery^{G3466} of iniquity^{G458} doth already^{G2235} work^{G1754}: only^{G3440} he who now^{G737} letteth^{G2722} will let^{G2722}, until^{G2193} he be taken^{G1096} out of the way^{G3319}.

Chữ ngăn trở - withholdeth^{G2722} & letteth^{G2722} will let^{G2722} chép trong câu 6 & 7 trên, đó là chữ $\kappa\alpha\tau\acute{\epsilon}\chi\omega$ - katecho, số 2722 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự ghìm xuống, sự ngăn chặn, sự ngăn trở, sự nắm giữ, sự chiếm hữu, sự nắm quyền kiểm soát, sự kẹp chặt*;

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh báo trước về việc, sau khi Đức Thánh-Linh cất Hội-Thánh của Ngài lên chốn không trung để gặp Đức Chúa Jêsus Christ và chính Đức Thánh-Linh sẽ đem Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, thì bấy giờ, kẻ địch lại Đấng Christ mới được tự do làm điều nó toan làm, mà trong thực tế, chính quỷ Sa-tan hành động trong thân thể xác thịt của kẻ bị lừa dối mà tự tôn mình lên là Đức Chúa Trời và chính vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước trong sự mưu luận của Ngài, nên khi Đức Thánh-Linh còn hiện diện trên đất này để dắt dẫn Hội-Thánh của Ngài, thì không có một kẻ nào dám mạo nhận mình là Đức Chúa Trời, cho đến khi kế hoạch của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được làm xong, nghĩa là số người được cứu rỗi bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đã được đủ, bấy giờ những người xứng đáng được sự cứu rỗi sẽ được cất khỏi trái đất này để được về thiên đàng. Những người không đạt tiêu chuẩn của dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, sẽ bị bỏ lại trên đất này. Quỷ Sa-tan sẽ không dám xưng mình là Đức Chúa Trời, nhưng nó sử dụng sự lừa dối mà hành động trong thân thể xác thịt của kẻ đã bị nó cầm buộc, để tự xưng mình là Đức Chúa Trời, như khi xưa Sa-tan đã ẩn núp trong thân thể xác thịt của con rắn để cám dỗ Ê-va vậy.

Khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng, thì quyền phép của Nước Đức Chúa Trời không còn ở trên đất nữa, dù những công trình người ta đã xây dựng nên để Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ sử dụng làm nơi nhóm lại đó vẫn còn và nhiều người mang danh là người tin Chúa, nhưng vì đã không đạt được tiêu chuẩn thánh cho Đức Giê-Hô-Va, mà bị bỏ lại và tâm linh của những người đó không còn nhận được sự cáo trách của Đức Thánh-Linh nữa, thay vào đó là sự sợ hãi sẽ thiêu đốt họ, vì Kinh-Thánh đã chép trước về sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đổ cơn thịnh nộ của Ngài trên hết thảy những kẻ chối bỏ Con Một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng những người tin Chúa đã sống xứng đáng với tiêu chuẩn của một dòng dõi thánh, tiêu chuẩn của một nước thầy tế lễ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì sẽ nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà cứu khỏi cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:1-10: **Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê gửi cho Hội-thánh ở thành Tê-sa-lô-ni-ca, Hội trong Đức Chúa Trời, là Cha, và trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta: nguyên xin ân điển và sự bình an ban cho anh em! Chúng tôi hằng vì anh em tạ ơn Đức Chúa Trời, thường nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện; vì trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha, chúng tôi nhớ mãi về công việc của đức tin anh em, công lao của lòng yêu thương anh em, sự bền đỗ về sự trông cậy của anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta; hỡi anh em được Đức Chúa Trời yêu dấu, chúng tôi biết anh em là kẻ được lựa chọn. Vả, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho anh em, không những bằng lời nói thôi, lại cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức mạnh của sự tin quyết nữa. Vì anh em biết rõ cách chúng tôi ở giữa anh em và lòng yêu thương đối với anh em là thế nào. Anh em cũng đã bắt chước tôi và bắt chước Chúa, lấy sự vui vẻ của Đức Thánh Linh mà tiếp nhận đạo giữa lúc nhiều sự khốn khó, đến nỗi anh em trở nên gương tốt cho hết thảy tín đồ ở xứ Ma-xê-đoan và xứ A-chai. Vì đạo Chúa không những từ nơi anh em vang ra trong xứ Ma-xê-đoan và A-chai thôi đâu, nhưng đức tin mà anh em có trong Đức Chúa Trời đã đồn khắp mọi nơi, đến nỗi chúng tôi không cần phải nói đến nữa. Vả, mọi người đều thuật lại thế nào anh em đã tiếp đãi chúng tôi, và thế nào đã trở lại cùng Đức Chúa Trời, bỏ hình tượng đặng thờ Đức Chúa Trời hằng sống và chân thật, đặng chờ đợi Con Ngài từ trên trời, là Đức Chúa Jêsus mà Ngài đã khiến từ kẻ chết sống lại, tức là Đấng giải cứu chúng ta khỏi cơn thịnh nộ ngày sau.**

Trong bài học hôm nay, chúng ta tiếp tục suy gẫm Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về những các dấu hiệu chỉ ra sự Chúa sẽ trở lại và kỳ tận thế.

Ma-thi-ơ 24:15-31: Khi các người sẽ thấy sự gồm giếc tàn nát lập ra trong nơi thánh, mà đấng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý), thì ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; ai ở trên mái nhà, đừng xuống chuyên của cải trong nhà; và ai ở ngoài ruộng, đừng trở về lấy áo mình. Đang lúc đó, khốn khó thay cho đàn bà có mang, và đàn bà cho con bú! Hãy cầu nguyện cho các người khỏi trốn tránh nhằm lúc mùa đông hay là ngày Sa-bát; vì lúc ấy sẽ có hoạn nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau này cũng không hề có nữa. Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì chẳng có một người nào được cứu; song vì có các người được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm bớt. Khi ấy, nếu có ai nói với các người rằng: Kia Đấng Christ ở đây hay là: Ở đó, thì đừng tin. Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn. Nay, Ta đã bảo trước cho các người. Vậy nếu người ta nói với các người rằng: Nay, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; nay, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nhoáng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó. Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rung động. Khi ấy, đấng Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đấm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống. Ngài sẽ sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại những kẻ đã được lựa chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương kia.

Trước khi chúng ta suy gẫm chi tiết của Lời Chúa đã chép về những sự mà dân Y-sơ-ra-ên trong thời kỳ đại nạn đó sẽ phải đối diện với, chúng ta cùng trở lại với việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sai thiên sứ Gáp-ri-ên bay đến gặp tiên tri Đa-ni-ên (535 B.C.), để truyền bảo cho người những sự phải được chép xuống, để đến kỳ sau rốt này, sẽ được tỏ ra và được ứng nghiệm.

Đa-ni-ên 9:1-27: Năm đầu Đa-ri-út con trai A-suê-ru, về dòng người Mê-đi, đã được lập làm vua trị nước người Canh-đê; đang năm đầu về triều người, ta, Đa-ni-ên, bởi các sách biết rằng số năm mà Lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng đấng tiên tri Giê-rê-mi (627-586 B.C.), để cho trọn sự hoang vu thành Giê-ru-sa-lem, là bảy mươi năm. Ta để mặt hướng về Chúa là Đức Chúa Trời, lấy sự khẩn nguyện, nài xin, với sự kiêng ăn, mặc bao gai, đội tro mà tìm. Vậy, ta cầu nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, và ta xưng tội cùng Ngài mà rằng: Ôi! Chúa là Đức Chúa Trời cao cả và đáng khiếp sợ! Ngài giữ Lời giao ước và sự nhân từ đối với những kẻ yêu Ngài và giữ các điều răn Ngài, chúng tôi đã phạm tội, làm sự trái ngược, ăn ở hung dữ, chúng tôi đã bần nghịch và đã xây bỏ các giềng mối và lệ luật của Ngài. Chúng tôi đã không nghe các lời răn Ngài là các đấng tiên tri, đã lấy Danh Ngài mà nói cùng các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, và cùng cả dân trong đất. Hỡi Chúa, sự công bình thuộc về Ngài, còn sự hổ mặt về chúng tôi, như ngày nay, sự ấy bao trùm người Giu-đa, dân cư Giê-ru-sa-lem, hết thảy người Y-sơ-ra-ên ở gần ở xa, trong mọi nước mà Ngài đã làm cho họ tan tác, vì có những sự gian ác họ đã phạm nghịch cùng Ngài. Hỡi Chúa, sự hổ mặt thuộc về chúng tôi, về các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, bởi chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Những sự thương xót và tha thứ đều thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi; bởi chúng tôi đã bần nghịch cùng Ngài. Chúng tôi đã chẳng nghe Lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, dặng bước đi trong luật pháp mà Ngài đã cậy tôi tớ Ngài là các đấng tiên tri để trước mặt chúng tôi. Hết thảy người Y-sơ-ra-ên đã phạm luật pháp Ngài và xây đi để không vâng theo tiếng Ngài. Vậy nên sự rửa sả, và thề nguyện chép trong luật pháp Môi-se là tôi tớ của Đức Chúa Trời, đã đổ ra trên chúng tôi, vì chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Ngài đã làm cho chắc các Lời đã phán nghịch cùng chúng tôi, cùng các quan án đã đoán xét chúng tôi, mà khiến tai vạ lớn đến trên chúng tôi; vì khắp dưới trời chẳng hề có tai vạ nào giống như đã làm ra trên Giê-ru-sa-lem. Cả tai vạ này đã đến trên chúng tôi như có chép trong luật pháp Môi-se; mà chúng tôi cũng không nài xin ơn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, dặng xây bỏ khỏi sự gian ác mình và thấu rõ đạo thật (*Lẽ thật - the truth*) của Ngài. Bởi có đó, Đức Giê-hô-va ngắm xem và giáng tai vạ ấy trên chúng tôi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi là công bình trong mọi việc Ngài làm, chỉ chúng tôi không vâng theo tiếng Ngài. Bây giờ, hỡi Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi, Ngài đã lấy tay mạnh đem dân Ngài ra khỏi đất Ê-díp-tô, đã làm nên cho mình một danh tiếng như ngày nay; còn chúng tôi đã phạm tội, đã làm việc ác. Hỡi Chúa, tôi cầu xin Chúa cứ mọi sự công bình Ngài khiến cơn giận và thịnh nộ của Ngài xây khởi thành Giê-ru-sa-lem

Ngài, tức là núi thánh Ngài; vì ấy là bởi tội lỗi chúng tôi và sự gian ác tổ phụ chúng tôi mà Giê-ru-sa-lem và dân Ngài phải chịu những kẻ ở chung quanh chúng tôi sỉ nhục. Cho nên bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi, xin đoái nghe lời khẩn nguyện nài xin của kẻ tôi tớ Ngài! Xin vì cố Chúa, hãy rạng mặt Ngài ra trên nơi thánh vắng vẻ của Ngài! Hỡi Đức Chúa Trời tôi, xin ghé tai và nghe. Xin mở mắt nhìn xem những nơi hoang vu của chúng tôi, và thành đã được xưng bởi Danh Ngài! Không phải cậy những sự công bình mình mà chúng tôi nài xin Ngài, nhưng cậy những sự thương xót cả thể của Ngài. Hỡi Chúa! hãy đủ nghe; hỡi Chúa! hãy tha thứ; hỡi Chúa! hãy để ý và làm đi. Hỡi Đức Chúa Trời tôi! vì cố chính Ngài, xin chớ trì hoãn; vì thành Ngài và dân Ngài đã được xưng bằng Danh Ngài! Ta còn đang nói và cầu nguyện, xưng tội lỗi ta và tội lỗi dân Y-sơ-ra-ên ta và ta dâng lời nài xin trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, vì núi thánh Đức Chúa Trời ta; vậy ta còn nói trong khi cầu nguyện, này, Gáp-ri-ên, người mà ta đã thấy trong sự hiện thấy lúc đầu tiên (*Đa-ni-ên 8:16-17*), được sai bay mau đến đặng ta độ lúc dâng lễ chiều hôm. Người dạy dỗ ta và nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và thông sáng cho ngươi. Lời phán dặn đã ra từ khi ngươi bắt đầu nài xin; và ta đến để tỏ Lời đó cho ngươi, vì ngươi đã được yêu quý lắm. Vậy hãy suy nghĩ sự đó và hãy hiểu biết sự hiện thấy. Có bảy mươi tuần lễ định trên dân ngươi và thành thánh ngươi, đặng ngăn sự phạm phép, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh. Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem (*Nê-hê-mi 2:1-9*), cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là vua, thì được bảy mươi tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, (*Ma-thi-ơ 21:45-46*) và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến (*Giăng 14:30*) sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định. Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gươm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.

Năm 606 B.C. Nê-bu-cát-nết-sa vua nước Ba-by-lôn, đã tấn công thành Giê-ru-sa-lem và bắt mang về Ba-by-lôn hết thảy những người nào trong dân Y-sơ-ra-ên có tay nghề, có sức khỏe và những người có sự khôn ngoan, thông sáng, trong số những người bị bắt làm phu tù đó có Đa-ni-ên. Đa-ni-ên được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn làm kẻ tôi tớ Ngài và nhờ các ơn ban cho của Đức Giê-hô-va mà Đa-ni-ên được có thể hiểu được ý nghĩa của các dấu lạ cùng giải nghĩa được những sự mầu nhiệm và giải nghĩa được các điềm chiêm bao cho Nê-bu-cát-nết-sa, vua của Ba-by-lôn và bởi đó mà Đa-ni-ên được tôn trọng ở trước mặt vua của Ba-by-lôn. Đa-ni-ên là người kính sợ Đức Giê-hô-va, luôn hướng về thành Giê-ru-sa-lem để cầu nguyện với Đức Giê-hô-va và qua lời tiên tri mà Đức Giê-hô-va đã phán với tiên tri Giê-rê-mi, mà Đa-ni-ên biết được kỳ hoạn nạn của Y-sơ-ra-ên, và ông đã hạ mình xuống để cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên và cho thành Giê-ru-sa-lem.

Giê-rê-mi 25:1-12: Đây là Lời phán cùng Giê-rê-mi về cả dân Giu-đa, trong năm thứ tư đời Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua của Giu-đa; ấy là năm thứ nhất đời Nê-bu-cát-nết-sa, vua nước Ba-by-lôn. Đấng tiên tri Giê-rê-mi rao truyền những Lời này trước mặt dân Giu-đa và hết thảy dân cư Giê-ru-sa-lem rằng: Từ năm thứ mười ba đời Giô-si-a, con trai A-môn, vua của Giu-đa, cho đến ngày nay có hai mươi ba năm, Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng tôi. Từ lúc đó, tôi dậy sớm nói cùng các người; nhưng các người chẳng khứng nghe tôi. Đức Giê-hô-va đã sai các đầy tớ Ngài, là các tiên tri, đến cùng các người, dậy sớm mà sai đến, nhưng các người không nghe Lời, không để tai mà nghe. Các đấng ấy nói rằng: Mỗi người trong các người hãy từ đường dữ mình trở lại; hãy bỏ điều ác của việc làm mình, và ở trong đất mà Đức Giê-hô-va đã ban cho các người và tổ phụ các người từ xưa cho đến đời đời. Chớ theo các thần khác đặng hầu việc và thờ lạy, chớ lấy việc tay mình làm ra mà chọc giận Ta nữa, thì Ta sẽ không làm hại chi các người. Đức Giê-hô-va phán: Nhưng các người chẳng nghe Ta, mà lấy việc làm của tay mình chọc giận Ta, và chuốc lấy tai hại cho mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Vì các người đã chẳng nghe Lời Ta, này, Ta sẽ sai đòi mọi họ hàng phương bắc cùng đầy tớ Ta là Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đến nghịch cùng đất này, nghịch cùng dân cư nó, và các nước ở chung quanh. Ta sẽ diệt hết chúng nó, làm chúng nó nên sự gở lạ, chê cười, và hoang vu đời đời. Đức Giê-hô-va phán vậy. Vả, Ta sẽ làm cho trong vòng chúng nó hết tiếng reo vui và kêu mừng, hết tiếng của rể mới và dẫu mới, hết tiếng âm âm của cối xay và ánh sáng của đèn. Cả đất này sẽ trở nên hoang vu gở lạ, các nước

này sẽ phục sự vua Ba-by-lôn trong bảy mươi năm. Đức Giê-hô-va phán: Khi bảy mươi năm ấy sẽ mãn, Ta sẽ phạt vua Ba-by-lôn và dân người, vì cơ tội ác chúng nó. Ta sẽ phạt xứ người Canh-đê và biến thành một nơi hoang vu đời đời.

Khi Đa-ni-ên đã hạ mình xuống để cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên và cho thành Giê-ru-sa-lem, Đức Giê-hô-va đã sai thiên sứ Gáp-ri-ên bay đến gặp Đa-ni-ên và truyền bảo cho Đa-ni-ên biết những sự người cần phải biết và chép xuống để dùng cho thời kỳ sau rốt này.

Thiên sứ Gáp-ri-ên đã truyền cho tiên tri Đa-ni-ên biết mạng lệnh của Đức Giê-hô-va về thời kỳ đã định cho dân của Ngài, không phải chỉ cho dân Y-sơ-ra-ên, mà là cho hết thảy những người sẽ được cứu rỗi.

Đa-ni-ên 9:24-27: Có bảy mươi tuần lễ định trên dân người và thành thánh người, đặng ngăn sự phạm pháp, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh. Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định. Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gươm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.

Chữ tuần lễ - weeks^{H7620} chép trong các câu trên, đó là chữ שבוע - shabuwa, số 7620 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: kỳ, thời kỳ, thời gian, giai đoạn bảy ngày hoặc bảy năm;

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định một thời gian cho tuyển dân của Ngài sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời mà loại bỏ tội lỗi, cùng những sự vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, hầu cho Luật pháp của Đức Chúa Trời được đặt vào nơi đền thờ của Đức Chúa Trời, thì thành Giê-ru-sa-lem phải được xây dựng lại và đền thờ của Đức Giê-hô-va trong thành Giê-ru-sa-lem phải được hoàn thành, để tại nơi đền thờ đó mà những sự thuộc về dân Y-sơ-ra-ên sẽ được tỏ ra tại nơi chí thánh. Khi đền thờ đã được xây dựng lại, thì Đấng chịu xúc dầu sẽ vào ngự trong đền thờ đó, như khi dân Y-sơ-ra-ên còn đóng trại tại nơi đồng vắng Si-nai, đã làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va để xây dựng một đền tạm cho Đức Giê-hô-va vậy.

Mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã phán với Đa-ni-ên qua thiên sứ Gáp-ri-ên đó phải được ứng nghiệm trong thuộc thể, nhưng trong ý nghĩa của Lễ thật, thì thân thể xác thịt của mọi người tin Chúa phải tiếp nhận, phải vâng giữ và phải tuân theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, để loại bỏ tội lỗi khỏi xác thịt mình, hầu cho tâm linh của người tin Chúa được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, nghĩa là Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống phải được đặt vào trong lòng và trong trí của người ấy. Bấy giờ các ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri sẽ được đặt vào nơi tâm linh của người ấy, hay có thể nói theo Lễ thật là ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi người ấy được thắp sáng theo như điều Đức Giê-hô-va đã định cho loài người từ lúc ban đầu trong Đức Chúa Trời.

Khi tâm linh của người tin Chúa đã được nên thánh, thì Thánh-Linh của Đấng chịu xúc dầu, tức là Vua sẽ ngự nơi ấy và đó là điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho tuyển dân của Ngài, được gọi là một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, phải đạt được, nếu người ta làm theo các mạng lệnh của Ngài.

Bảy mươi tuần lễ được chép trong câu 24 trên, có nghĩa là mỗi tuần năm được tính là bảy năm, bảy mươi tuần năm sẽ là 490 năm.

Đa-ni-ên 9 câu 25 chép: Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn.

Chúng ta cùng trở lại với Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, để biết rõ thời kỳ bắt đầu của sự tu bổ và sự xây lại thành Giê-ru-sa-lem, để nhận biết những sự đã được ứng nghiệm như Lời Chúa đã phán với Đa-ni-ên.

Nê-hê-mi 2:1-6: Đang năm thứ hai mươi đời vua Ạt-ta-xét-xe, tháng Ni-san, rượu sẵn ở trước mặt người, tôi (Nê-hê-mi) lấy rượu dâng cho vua; trước tôi không hề có bộ buồn rầu tại trước mặt người. Vua nói với tôi rằng: Nhân sao người mặt mày buồn, đầu mà người không có bệnh? Điều đó chỉ là sự buồn

rầu trong lòng mà thôi. Bấy giờ tôi lấy làm sợ hãi lắm, bèn nói với vua rằng: **Nguyện vua vạn tuế! Lễ nào mặt tôi không buồn, khi cái thành, là nơi có mồ mả của tổ phụ tôi, bị phá hoang, và các cửa thành bị lửa thiêu đốt? Vua hỏi tôi rằng: Người cầu xin cái gì? Tôi bèn cầu nguyện cùng Đức Chúa của các tầng trời, rồi tâu với vua rằng: Nếu vua thấy điều đó là tốt lành, nếu kẻ tôi tớ vua được ơn trước mặt vua, xin vua hãy sai tôi về Giu-đa, đến thành có mồ mả của tổ phụ tôi, để tôi xây cất thành ấy lại. Đang khi ấy hoàng hậu cũng ngồi bên cạnh vua. Vua bèn hỏi tôi rằng: Người đi đường lâu chừng bao nhiêu, và khi nào người trở về? Vậy, vua đẹp lòng sai tôi đi, và tôi định nhật kỳ cho người.**

Ngày của **tháng Nisan** (tháng Giêng) đó chính là ngày 14 tháng 3 năm 445 B.C. được ghi nhận trong hệ thống computer thuộc về Royal Observatory, Greenwich, United Kingdom - Đài thiên văn hoàng gia Anh quốc.

Kể từ ngày 14 tháng 3 năm 445 B.C. là sự bắt đầu của kỳ **7 tuần năm**, tức là 49 năm và kỳ **62 tuần năm** tiếp theo, tức là 434 năm, tổng cộng hai kỳ đó là **69 tuần năm**, tức là 483 năm Kinh-Thánh (mỗi năm có 360 ngày). Tổng cộng số ngày của 483 năm đó là 173.880 ngày.

Đa-ni-ên 9 câu 26 chép: Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định.

Sau 173.880 ngày đó, Đức Chúa Jêsus Christ đã bị người ta bắt và đóng đinh Ngài trên thập tự giá và giết đi - **Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi.** Đó là ngày 10 tháng Nisan, tức là ngày 6 tháng Tư năm 32 A.D. và cũng là ngày Chúa nhật - **Palm Sunday** theo lịch thế giới, **Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng Christ - Đấng chịu xúc dầu**, đã bị người ta trừ bỏ, nghĩa là khi các thầy tế lễ thành Giê-ru-sa-lem đã quyết định bắt Ngài để giết Ngài, ngày đó là ngày họ quyết định loại bỏ Chúa Jêsus, Đấng chịu xúc dầu, thay vì chấp nhận Ngài là Vua của mình, chứ không tính ngày người ta giết Đức Chúa Jêsus trên thập tự giá, là chiều tối ngày 14 tháng Giêng (Nisan). Ứng nghiệm lời tiên tri của Đức Giê-Hô-Va phán với tiên tri Đa-ni-ên. (Xem thêm sách Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-6.)

Ngày 10 tháng Nisan - tháng Giêng (tính theo lịch thế giới là ngày 6 tháng 3 năm 32 Anno Domini, nghĩa là năm của Chúa) Đức Chúa Jêsus đã cưới lửa tiến vào thành Giê-ru-sa-lem, ứng nghiệm lời Kinh-Thánh đã chép về kỳ Vua công bình đến thăm viếng Giê-ru-sa-lem.

Xa-cha-ri 9:9: Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ cả thể! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trỗi tiếng reo vui! Này, Vua người đến cùng người, Ngài là công bình và ban sự cứu rỗi, nhu mì và cưới lửa, tức là con của lửa cái.

Năm 70 A.D. đế quốc Rô-ma đã tấn công thành Giê-ru-sa-lem và giết hơn một triệu người ở trong thành Giê-ru-sa-lem. Họ đã hủy phá thành Giê-ru-sa-lem, ứng nghiệm Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, rằng: **“Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, Ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chống trên một hòn khác mà không bị đổ xuống.”** (Ma-thi-ơ 24:2)

Lời Chúa đã chép trong Đa-ni-ên 9:26: **Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định.**

Lời Chúa đã phán về dân Y-sơ-ra-ên và thành Giê-ru-sa-lem và thời kỳ hoang vu này chính là sự thành Giê-ru-sa-lem không còn được dùng như là kinh đô của dân Y-sơ-ra-ên nữa và cho đến tận ngày nay, Y-sơ-ra-ên đã lấy thành phố Tel Aviv làm thành phố chính của chính phủ (*Tel Aviv là thành Tên-a-bíp, được chép trong sách tiên tri Ê-xê-chi-ên đoạn 3 câu 15*), vì thành Giê-ru-sa-lem đã bị chia làm 2 phần tại nơi giữa sân của vùng đất mà đền thờ của Đức Giê-Hô-Va đã từng được xây dựng bởi vua Sa-lô-môn, một nửa thuộc về phía tây là do người Palestin quản lý, còn một nửa ở phía Đông của thành Giê-ru-sa-lem thuộc về Y-sơ-ra-ên quản lý.

Kể từ sau khi người ta trừ bỏ Đấng chịu xúc dầu, là Đức Chúa Jêsus Christ, cho đến khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng, thành Giê-ru-sa-lem luôn bị hoang vu, như Lời Chúa đã định, đó là bóng cho bất kỳ người nào chối bỏ Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì cuộc đời của người đó sẽ hoang vu như vậy. Sự hoang vu đây nói về một nhà mà không có chủ, một thành không có đền thờ của Đức Chúa Trời vậy, là bóng về một người mà tâm linh của người đó vẫn còn ngồi trong bóng của chết, còn thân thể xác thịt của người ấy thì bị ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi, không được cứu rỗi.

Thời kỳ hoang vu của thành Giê-ru-sa-lem đã không được tiết lộ là bao nhiêu năm, vì thời kỳ này đã được coi là ngày, là năm của Chúa - **Anno Domini**, tức là thời kỳ thuộc về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ,

như Lời Chúa đã chép:

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân Danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người. Và này, Ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Hê-bơ-rơ 4:1-10: Vậy, đang khi còn có Lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những Lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận Lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là Lời thề Ta đã lập trong cơn thịnh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay,” như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Và, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy.

Phi-líp 2:5-11: Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài Danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến Danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Chúng ta tiếp tục trở lại với Lời Chúa chép trong sách Đa-ni-ên đoạn 9.

Đa-ni-ên 9:27: Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến cửa lễ và cửa lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gươm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.

Câu 27 này nói về thời kỳ mà Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ. Bấy giờ chính phủ Y-sơ-ra-ên (chữ **người** chép ở đầu câu 27 này đại diện cho chính phủ Y-sơ-ra-ên) sẽ quyết định lập giao ước với những người đứng đầu các nước chư hầu của kẻ địch lại Đấng Christ, để nhờ sức mạnh quân đội và chính trị của kẻ địch lại Đấng Christ, mà bắt dân Palestin (Phi-li-tin) phải chịu để cho chính phủ Y-sơ-ra-ên xây lại đền thờ của Đức Giê-hô-Va tại nơi nền của đền thờ cũ đã bị phá hủy trong thành Giê-ru-sa-lem.

Một tuần lễ đây chính thời hạn là bảy năm. Đền thờ mà dân Y-sơ-ra-ên sẽ xây dựng đó sẽ được hoàn thành sau ba năm rưỡi xây dựng và trong ngày khánh thành đền thờ đó, kẻ địch lại Đấng Christ sẽ vào trong đền thờ và nó tự xưng mình là Đức Chúa Trời. Chữ **người** chép ở phần giữa câu 27 trên, là nói về kẻ địch lại Đấng Christ, như Lời Chúa đã chép trong sách 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3-4: **Mặc ai dùng cách nào, cũng đừng để họ lừa dối mình. Vì phải có sự bỏ đạo đến trước, và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra, tức là kẻ đối địch, tôn mình lên trên mọi sự mà người ta xưng là Đức Chúa Trời hoặc người ta thờ lạy, rất dối ngời trong đền Đức Chúa Trời, chính mình tự xưng là Đức Chúa Trời.**

Chúng ta tiếp tục đến đoạn 12 của sách Đa-ni-ên, để nhận biết những sự tỏ ra của những sự liên quan đến kỳ đại nạn mà dân Y-sơ-ra-ên, cũng như thế gian này, tức là những người không tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, đang còn sống mà bị bỏ lại trên đất này, khi Hội-Thánh của Đấng Christ được cất về thiên đàng.

Đa-ni-ên 12:1-13: Trong kỳ đó, Mi-ca-ên (*Michael*), quan trưởng lớn, là đáng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trỗi dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nhục đời

đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi. Còn như người, hỡi Đa-ni-ên, người hãy đóng lại những lời này, và hãy đóng ấn sách này cho đến kỳ cuối cùng. Nhiều kẻ sẽ đi qua đi lại, và sự học thức sẽ được thêm lên. Bấy giờ, ta, Đa-ni-ên nhìn xem, và này, có hai người khác đang đứng, một người ở bờ bên này sông, một người ở bờ bên kia. Một người hỏi người mặc vải gai đang đứng ở trên nước sông, rằng: Đến cuối cùng những sự lạ này được bao lâu? Ta nghe người mặc vải gai đứng trên nước sông, người cất tay hữu và tay tả lên trời, chỉ Đấng hằng sống mà thề rằng sẽ trải qua một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ; và khi quyền của dân thánh đã bị tan tác hết, thì các sự này đều xong. Ta, Đa-ni-ên, nghe những điều đó, nhưng ta không hiểu. Và ta nói rằng: Lạy chúa tôi, cuối cùng các sự này sẽ ra thế nào? Người trả lời rằng: Hỡi Đa-ni-ên, hãy đi; bởi vì những Lời này đã đóng lại và đóng ấn cho đến kỳ cuối cùng. Sẽ có nhiều kẻ tự làm nên tinh sạch và trắng, và được luyện lọc. Nhưng những kẻ dữ sẽ cứ làm điều dữ; trong những kẻ dữ chẳng ai sẽ hiểu; song kẻ khôn sáng sẽ hiểu. Từ kỳ trừ bỏ của lễ thiêu hằng dâng và sự gồm ghieếc làm cho hoang vu sự được lập lên, thì sẽ có một ngàn hai trăm chín mươi ngày. Phước thay cho kẻ đợi, và đến một ngàn ba trăm ba mươi lăm ngày! Còn người, hãy đi, cho đến có kỳ cuối cùng. Người sẽ nghỉ ngơi; và đến cuối cùng những ngày, người sẽ đứng trong sản nghiệp mình.

Câu 1 trên chép về những người nào trong Y-sơ-ra-ên đã sống xứng đáng với tiêu chuẩn thánh cho Đức Giê-Hô-Va, mà Lời Chúa chép là **kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu**. *Câu 2* trên chép về sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo các Lời của Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai.

Câu 3 trên nói về những người nào đã tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và những người làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người được xúc dầu để rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, theo ý nghĩa của chữ **kẻ khôn sáng - be wise**^{H7919} chép trong câu 3 trên, đó là chữ שָׂכַל - sâkal, số 7919 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người được đào tạo, được dạy dỗ, được huấn luyện, được truyền kiến thức cho, có được sự thận trọng, được sự thông minh, có sự hiểu biết, có sự khôn ngoan, được thành công, người dẫn đường có ý thức;**

Những người được gọi là **kẻ khôn sáng - be wise**^{H7919} đó là những người được Đức Giê-Hô-Va chọn làm môn đồ cho Đức Chúa Jêsus Christ, là những người rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, được gọi là **những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi**.

Lời Chúa chép trong *câu 4* trên đã tỏ ra rằng, mọi sự được chép trong sách Đa-ni-ên phải được niêm phong, nghĩa là Đa-ni-ên không được phép tiết lộ ra, không được tỏ ra cho người khác biết, nhưng những sự đó sẽ được tỏ ra theo sự đã định từ trước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Ngay sau khi thiên sứ Gáp-ri-ên nói với Đa-ni-ên các Lời trên, thì Đức Giê-Hô-Va liền cho Đa-ni-ên thấy khải tượng về một dòng sông và có ba người, một người đứng bên bờ bên này sông, một người đứng ở bên bờ kia của dòng sông và có một người mặc áo choàng bằng vải gai đang đứng trên mặt nước của dòng sông.

Đa-ni-ên 12:5-7: **Bấy giờ, ta, Đa-ni-ên nhìn xem, và này, có hai người khác đang đứng, một người ở bờ bên này sông, một người ở bờ bên kia. Một người hỏi người mặc vải gai đang đứng ở trên nước sông, rằng: Đến cuối cùng những sự lạ này được bao lâu? Ta nghe người mặc vải gai đứng trên nước sông, người cất tay hữu và tay tả lên trời, chỉ Đấng hằng sống mà thề rằng sẽ trải qua một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ; và khi quyền của dân thánh đã bị tan tác hết, thì các sự này đều xong.**

Dòng sông đó là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, đã được ban cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên và cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ. Người đứng ở bờ bên này của dòng sông là bóng về dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thế. Người đứng ở bờ bên kia của dòng sông đó là bóng về những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ. Người đứng trên nước sông đó là Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Lời Đức Chúa Trời đã tỏ ra ý nghĩa mầu nhiệm về những sự lạ lùng mà thiên sứ Gáp-ri-ên đã nói với Đa-ni-ên, đó là: **sẽ trải qua một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ; và khi quyền của dân thánh đã bị tan tác hết, thì các sự này đều xong.** (Đa-ni-ên 12:7).

Bản King James version chép: **That it shall be for a time**^{H4150}, **times**^{H4150}, **and an half**^{H2677}; **and when he shall have accomplished**^{H3615} **to scatter**^{H5310} **the power**^{H3027} **of the holy**^{H6944} **people**^{H5971}, **all**^{H3605} **these**^{H428} **things**

shall be finished^{H3615}.

Mỗi **một** kỳ được chép đây là **bảy năm**, hay còn được gọi là **một tuần năm**, mà chữ **tuần** có nghĩa là 7 ngày, hoặc bảy năm, (tùy theo chữ được định về thời gian ngày, hay là năm). **Nửa** kỳ được chép đây có nghĩa là **ba năm rưỡi**, hoặc **1.260** ngày.

Như vậy, chúng ta cần phải hiểu ý nghĩa của câu 7 trên như sau: *Sẽ có một kỳ là bảy năm, những kỳ của bảy năm, và một nửa kỳ tức là ba năm rưỡi mà dân Y-sơ-ra-ên phải trải qua. Khi hấn (kẻ địch lại Đấng Christ, tức là kẻ mà Sa-tan núp bóng trong thân thể xác thịt của kẻ đó) khiến cho công mà dân Y-sơ-ra-ên đã xây dựng nên đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va đó bị ô-ước, bị bại hoại, khiến cho mọi sự thuộc về sự vinh hiển của tuyến dân của Đức Giê-Hô-Va đó bị tan tác hết, thì bấy giờ tất cả mọi sự này sẽ kết thúc.*

Cho đến tận ngày nay, chính phủ Y-sơ-ra-ên và phần nhiều người Y-sơ-ra-ên vẫn còn bị che khuất khỏi sự hiểu biết về Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ, vì thế cho nên khi Hội-Thánh thật của Đấng Christ được cất khỏi trái đất này, thì quyền lực của Sa-tan sẽ thả sức hoành hành trên đất này và bấy giờ cả thế gian này sẽ chỉ có một chính phủ, một quân đội và danh của con thú sẽ cai trị hết thảy mọi người nào còn sống trên đất này. Bấy giờ, chính phủ Y-sơ-ra-ên sẽ lập giao ước với những kẻ (**nhieu người**) cầm quyền trên đất này, để nhờ cậy quyền lực của những kẻ đó mà trấn áp dân Palestin, để được tự do xây dựng lại đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va trên nền cũ của đền thờ mà vua Sa-lô-môn đã xây dựng, là nơi mà hiện nay Y-sơ-ra-ên đang tranh chấp với dân Palestin (tức là dân Phi-li-tin).

Dân Y-sơ-ra-ên đã cho rằng, một khi đền thờ của Đức Giê-Hô-Va được xây dựng xong, và khi Hòm Giao ước thật của Đức Giê-Hô-Va được đặt trong nơi chí thánh của đền thờ, thì bấy giờ họ sẽ được giải cứu bởi quyền phép của Đức Giê-Hô-Va!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chờ cho đến khi Sa-tan, kẻ núp bóng trong thân thể xác thịt của kẻ địch lại Đấng Christ, bước vào trong đền thờ của Ngài mà dân Y-sơ-ra-ên vừa xây dựng xong, làm ô-ước nơi thánh của đền thờ, làm sỷ nhục dân Y-sơ-ra-ên, là dân được gọi là dân được biệt riêng cho Đức Giê-Hô-Va, bấy giờ Ngài mới bắt đầu đổ cơn thịnh nộ của Ngài xuống để huỷ diệt những kẻ hung ác, trong đó có dân Y-sơ-ra-ên, là những người cứng lòng và vô tín ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va.

Ngay sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng, thì sẽ có một kỳ, gọi là kỳ đại nạn, tức là kỳ cơn thịnh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đổ xuống trên đất này, như Lời Chúa đã chép:

Khải huyền 5:1-14: **Rồi tôi thấy trong tay hữu Đấng ngồi trên ngai một quyển sách viết cả trong lẫn ngoài, có đóng bảy cái ấn. Tôi cũng thấy một vị thiên sứ mạnh mẽ cất tiếng lớn kêu rằng: Ai đáng mở quyển sách này và tháo những ấn này? Dầu trên trời, dưới đất, bên dưới đất, không ai có thể mở quyển sách ấy hoặc nhìn xem nó nữa. Vì không có ai đáng mở quyển sách ấy hoặc nhìn xem nó nữa, nên tôi khóc dầm dề. Bấy giờ, một người trong các trưởng lão nói với tôi rằng: Chớ khóc, kia, sự tử của chi phái Giu-đa, tức là Chôi của vua Đa-vít, đã thắng, thì có thể mở quyển sách ấy và tháo bảy cái ấn ra. Tôi lại thấy chính giữa ngai và bốn con sanh vật, cùng chính giữa các trưởng lão, có một Chiên Con ở đó như đã bị giết; Chiên Con có bảy sừng và bảy mắt, là bảy vì thần của Đức Chúa Trời sai xuống khắp thế gian. Chiên Con bước tới, lấy sách ở tay hữu Đấng ngự trên ngai. Khi lấy sách, bốn con sanh vật và hai mươi bốn trưởng lão bèn sấp mình xuống trước mặt Chiên Con, mỗi kẻ cầm một cây đàn và những bình vàng đầy hương; đó là những lời cầu nguyện của các thánh. Chúng hát một bài ca mới rằng: Ngài đáng lấy quyển sách mà mở những ấn ra; vì Ngài đã chịu giết lấy huyết mình mà chuộc cho Đức Chúa Trời những người thuộc về mọi chi phái, mọi tiếng, mọi dân tộc, mọi nước, và Ngài đã làm cho những người ấy nên nước, và thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời chúng ta; những người ấy sẽ trị vì trên mặt đất. Đoạn, tôi nhìn xem, nghe bốn bên ngai và các sanh vật cùng các trưởng lão, có tiếng của vô số thiên sứ; thiên sứ hàng muôn hàng ngàn, đồng nói lên một tiếng lớn rằng: Chiên Con đã chịu giết đáng được quyền phép, giàu có, khôn ngoan, năng lực, tôn quý, vinh hiển và ngợi khen! Tôi lại nghe mọi vật dựng nên trên trời, dưới đất, bên dưới đất trên biển, cùng mọi vật ở đó đều nói rằng: Chúc cho Đấng ngồi trên ngai cùng Chiên Con được ngợi khen, tôn quý vinh hiển và quyền phép cho đến đời đời! Rồi bốn con sanh vật đều nói: A-men. Và các trưởng lão sấp mình xuống mà thờ lạy.**

Cuốn sách (sách là một tấm da thú được Môi-se dùng để chép Luật pháp của Đức Chúa Trời, khi mở sách

thì lần cuộn da thú đó trải dài ra, thì người ta mới đọc được các chữ đã chép trong sách đó, nên được gọi là cuốn sách, chứ không phải như chúng ta hiện nay gọi là quyển sách) được chép trong đoạn 5 này chính là cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời, trong đó đã có chép rõ những sự phán xét của Đức Giê-Hô-Va, là sự báo trả công bình của Luật pháp tương xứng với loài người theo các điều luật được chép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Khi sứ đồ Giăng được nghe một trưởng lão nói cho biết rằng **Chớ khóc, kìa, sứ tử của chi phái Giu-đa, tức là Chồi của vua Đa-vít, đã thắng, thì có thể mở quyển sách ấy và tháo bảy cái ấn ra**, thì sứ đồ Giăng ngừng khóc, nhưng khi ông nhìn lên thì không thấy sứ tử của chi phái Giu-đa, nhưng **lại thấy chính giữa ngai và bốn con sanh vật, cùng chính giữa các trưởng lão, có một Chiên Con ở đó như đã bị giết; Chiên Con có bảy sừng và bảy mắt, là bảy vì thần của Đức Chúa Trời sai xuống khắp thế gian.**

Đức Chúa Jêsus Christ có hai biểu tượng về chức vụ của Ngài ở trên đất này: Sứ tử mang ý nghĩa bóng và uy quyền và sức mạnh, còn Chiên Con là bóng về sự vâng phục hoàn toàn cho ý muốn của Đức Chúa Cha được nên.

Đức Chúa Jêsus Christ sanh ra trong thân thể xác thịt trong dòng vua Đa-vít, tức là thuộc về chi phái Giu-đa. Trong thân hình của loài người xác thịt, Đức Chúa Jêsus đã vâng phục trọn vẹn các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha, như một chiên con và bởi sự vâng phục trọn vẹn các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha mà Ngài đánh bại mọi mưu chước của ma quỷ và tại trên thập tự giá, Ngài đã đổ huyết ra để chuộc tội cho cả nhân loại và bởi sự chết của Ngài trên thập tự giá mà mọi quyền lực của ma quỷ đã bị kết án. Đức Chúa Jêsus Christ đã thắng sự chết bởi chính những sự Ngài đã vâng phục đó, là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại và được sự sống đời đời. Bởi quyền phép đó mà Ngài có thể bảo lãnh cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài. Bởi Đức Chúa Jêsus Christ đã thắng hết mọi quyền của sự tối tăm, nên Ngài xứng đáng được mở cuốn sách Luật pháp được đóng lại bằng bảy cái ấn, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ có toàn quyền phán xét thế gian cùng muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên.

Cũng một nguyên tắc đó, chỉ những người nào được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định và giao cho Đức Chúa Jêsus Christ, để được làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì những người đó sẽ nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ và trong Danh của Ngài, mà hiểu được những sự mâu nhiệm được giấu kín trong cuốn sách Luật pháp, mà chúng ta gọi là Kinh-Thánh, và các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này.

Khải huyền 5:6: Tôi lại thấy chính giữa ngai và bốn con sanh vật, cùng chính giữa các trưởng lão, có một Chiên Con ở đó như đã bị giết; Chiên Con có bảy sừng và bảy mắt, là bảy vì thần của Đức Chúa Trời sai xuống khắp thế gian.

Khi nói đến Chiên Con, là nói đến Luật pháp của Đức Chúa Trời được ban cho loài người mà bảy sừng được chép đây là biểu tượng về quyền phép của Luật pháp, còn bảy mắt được chép đây là bóng về sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời, sẽ soi sáng hết thảy loài người ở trên đất này, còn bảy vì thần được chép đây là về quyền phép của Đức Chúa Trời ban các ơn cho tâm linh của người tin Chúa, đó là thần khôn ngoan, thần thông sáng, thần mưu toan, thần sức mạnh, thần hiểu biết, thần kính sợ Đức Giê-hô-va và thần ăn năn, vì nếu loài người không được phục hồi những sự ban cho này, thì loài người không thể hầu việc Đức Chúa Trời và không thể thờ phượng cách đẹp ý Đức Chúa Trời được.

Bây giờ chúng ta đến với bảy ấn của Đức Chúa Trời, tức là bảy tai nạn, là sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với loài người trên thế gian này, tức là cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời sẽ đổ xuống trên những người vô tín, cứng lòng, chối bỏ sự yêu thương của Đức Chúa Trời, chối bỏ Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc nhân loại.

Khải huyền 6:1-17: Tôi nhìn xem, khi Chiên Con mở ấn thứ nhất trong bảy ấn thì tôi thấy một con trong bốn con sanh vật nói tiếng như sấm rằng: Hãy đến! Tôi nhìn xem, thấy một con ngựa bạch. Người cưỡi ngựa có một cái cung; có kẻ ban cho người một cái mũ triều thiên, và người đi như kẻ đã thắng lại đến đâu cũng thắng. Khi Chiên Con mở ấn thứ nhì, tôi nghe con sanh vật thứ nhì nói: Hãy đến! Liền có con ngựa khác sắc hồng hiện ra. Kẻ ngồi trên ngựa được quyền cất lấy cuộc hòa bình khỏi thế gian, hầu cho người ta giết lẫn nhau; và có kẻ ban cho người một thanh gươm lớn. Khi Chiên Con mở ấn thứ

ba, tôi nghe con sanh vật thứ ba nói: **Hãy đến!** Tôi nhìn xem, thấy một con ngựa ô. Kẻ ngồi trên ngựa tay cầm cái cân. Tôi lại nghe ở giữa bốn con sanh vật như có tiếng nói rằng: Một đấu lúa mình bán một đơ-ni-ê, ba đấu mạch nha bán một đơ-ni-ê, còn dầu và rượu chớ động đến. Khi Chiên Con mở ấn thứ tư, tôi nghe con sanh vật thứ tư nói: **Hãy đến!** Tôi nhìn xem, thấy một con ngựa vàng chanh hiện ra. Người cưỡi ngựa ấy tên là **Sự Chết**, và Âm phủ theo sau người. Họ được quyền trên một góc tư thế gian, đặng sát hại dân sự bằng gươm dao, bằng dùi kềm, bằng dịch lệ và bằng các loài thú dữ trên đất. Khi Chiên Con mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ có những linh hồn của kẻ đã chịu giết vì đạo Đức Chúa Trời và vì lời chứng họ đã làm. Chúng đều kêu lên lớn tiếng rằng: **Lạy Chúa là Đấng thánh và chân thật, Chúa trì hoãn xét đoán và chẳng vì huyết chúng tôi báo thù những kẻ ở trên đất cho đến chừng nào? Có kẻ bèn cho họ mỗi người một cái áo trắng dài; và có Lời phán rằng phải ở yên ít lâu nữa, cho đến khi được đủ số người cùng làm việc và anh em mình phải bị giết như mình vậy.** Tôi nhìn xem, khi Chiên Con mở ấn thứ sáu, thì có một cơn động đất lớn; mặt trời bèn trở nên tối tăm như túi lông đen, cả mặt trăng trở nên như huyết. Các vì sao trên trời sa xuống đất, như những trái xanh của một cây vả bị cơn gió lớn lung lay rụng xuống. Trời bị dời đi như quyển sách cuốn tròn, và hết thảy các núi các đảo bị quăng ra khỏi chỗ mình; các vua ở trên đất, các quan lớn, các tướng quân, các kẻ giàu, các kẻ quyền thế, các kẻ tội mọi, các người tự chủ đều ẩn mình trong hang hố cùng hòn đá lớn trên núi, chúng nói với núi và đá lớn rằng: **Hãy rơi xuống chận trên chúng ta, đặng tránh khỏi mặt của Đấng ngự trên ngôi, và khỏi cơn giận của Chiên Con!** Vì ngày thanh nộ lớn của Ngài đã đến, còn ai đứng nổi?

Tại điểm này, chúng ta cần biết rằng, cơn thanh nộ của Đức Giê-Hô-Va chỉ đổ xuống trên Giê-ru-sa-lem và trên đất này sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng khoảng nửa kỳ, tức là sau ba năm rưỡi, hay là 1.260 ngày, tức là ba năm rưỡi đầu của một kỳ, là kỳ mà Y-sơ-ra-ên sẽ lập giao ước bền vững với kẻ địch lại Đấng Christ, để xây dựng đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va. Khi Y-sơ-ra-ên khánh thành đền thờ của Đức Giê-Hô-Va mà họ vừa xây dựng xong (sau khi Hội-Thánh đã được cất về thiên đàng), thì kẻ địch lại Đấng Christ sẽ vào trong đền thờ đó mà làm ô-úế đền thờ và nó nói những lời phạm đến Danh Đức Giê-Hô-Va.

Trong nửa kỳ này, tức là trong 1.260 ngày đó, Sa-tan sẽ giết tất cả những người nào chối bỏ danh con thú, mà những người chối bỏ danh con thú đó sẽ là những người đã từng tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa, đã từng là Cơ-đốc nhân, nhưng đã không bền lòng cho đến cuối cùng, hoặc đã không sống theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời, không đạt được tiêu chuẩn của một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va, nên họ phải bị bỏ lại. Bấy giờ những người đó mới tỉnh ngộ và nhận biết tội lỗi mình và những người đó sẽ ăn năn tội lỗi mình và những người đó sẽ chống lại danh con thú, chịu bị giết vì Lời của Đức Chúa Trời và linh hồn của những người đó sẽ được cứu rồi không phải bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng được cứu bởi sự huyết của chính người ấy đổ ra vì cơ Lời của Đức Chúa Trời.

Chữ **đạo Đức Chúa Trời** - the word of GOD chép trong câu 9 trên, đó là chữ **ΛΟΓΟΣ** - **logos**, số 3056 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *lời nói được chép xuống thành văn tự*;

Khải huyền 7:1-17: Sau việc ấy, tôi thấy bốn vị thiên sứ đứng ở bốn góc đất, cầm bốn hướng gió lại, hầu cho không gió nào thổi trên đất, trên biển hay là trên cây nào. Tôi lại thấy một vị thiên sứ khác, từ phía mặt trời mọc mà lên, cầm ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Người cả tiếng kêu bốn vị thiên sứ đã được quyền làm hại đất cùng biển, và bảo rằng: **Chớ làm hại đất, biển và cây cối, cho đến chừng nào chúng ta đã đóng ấn trên trán những tôi tớ Đức Chúa Trời chúng ta.** Tôi lại nghe số người được đóng ấn là: Mười bốn vạn bốn ngàn người được đóng ấn từ trong các chi phái dân Y-sơ-ra-ên; Trong chi phái Giu-đa, một vạn hai ngàn người được đóng ấn; Trong chi phái Ru-bên, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Gát, một vạn hai ngàn; Trong chi phái A-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Nép-ta-li, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Ma-na-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Si-mê-ôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Lê-vi, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Y-sa-ca, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Sa-bu-lôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Giô-sép, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Bên-gia-min, một vạn hai ngàn đều được đóng ấn. Sự ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng trước ngôi và trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay cầm nhánh chà là, cất tiếng lớn kêu rằng: **Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta, là Đấng ngự**

trên ngôi, và thuộc về Chiên Con. Và, hết thảy thiên sứ đứng vòng chung quanh ngôi và chung quanh các trưởng lão cùng bốn con sanh vật, sấp mặt xuống trước ngôi, và thờ lạy Đức Chúa Trời, mà rằng: A-men! Sự ngợi khen, vinh hiển, khôn ngoan, chúc tạ, tôn quý, quyền phép và sức mạnh đều về Đức Chúa Trời chúng ta đời đời vô cùng! A-men. Bấy giờ một trưởng lão cất tiếng nói với tôi rằng: những kẻ mặt áo dài trắng đó là ai, và bởi đâu mà đến? Tôi thưa rằng: Lạy chúa, chúa biết điều đó. Người lại phán cùng tôi rằng: Đó là những kẻ ra khỏi cơn đại nạn, đã giặt và phiếu trắng áo mình trong huyết Chiên Con. Ấy vì đó mà chúng được ở trước ngôi Đức Chúa Trời, và ngày đêm hầu việc Ngài trong đền Ngài; còn Đấng ngồi trên ngôi sẽ che chở chúng dưới trại Ngài. Chúng sẽ không đói không khát nữa; cũng không có mặt trời, hoặc cơn nắng gắt nào hại đến mình. Vì Chiên Con ở giữa ngôi sẽ chặn giữ và đưa chúng đến những suối nước sống; Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt nơi mắt chúng.

Trong số mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên được đóng ấn đây, không có tên chi phái Đan, nhưng thay vào đó là chi phái Ma-na-se, mà Ma-na-se là con trai của Giô-sép, con trai thứ mười một của Gia-cốp.

Khải huyền 8:1-13: Khi Chiên Con mở ấn thứ bảy, trên trời yên lặng chừng nửa giờ. Tôi thấy bảy vị thiên sứ đứng trước mặt Đức Chúa Trời, và có người trao cho bảy ống loa. Đoạn, một vị thiên sứ khác đến, đứng bên bàn thờ, người cầm lư hương vàng, và được nhiều hương để dâng hương ấy trên bàn thờ bằng vàng ở trước ngôi với các lời cầu nguyện của mọi thánh đồ. Khói hương từ tay thiên sứ bay lên trước mặt Đức Chúa Trời, với những lời cầu nguyện của các thánh đồ. Thiên sứ lấy lư hương, dùng lửa nơi bàn thờ bỏ đầy vào, rồi quăng xuống đất; liền có sấm sét, các tiếng, chớp nhoáng và đất động. Bảy vị thiên sứ cầm bảy ống loa bèn sửa soạn thổi. Vị thứ nhất thổi loa, thì có mưa đá và lửa pha với huyết bị quăng xuống đất. Một phần ba đất bị cháy, một phần ba loài cây bị cháy, và mọi giống cỏ xanh đều bị cháy. Vị thiên sứ thứ nhì thổi loa; bèn có một khối tựa như hòn núi lớn toàn bằng lửa bị ném xuống biển. Một phần ba biển biến ra huyết, một phần ba sanh vật trong biển chết hết, và một phần ba tàu bè cũng bị hủy hết. Vị thiên sứ thứ ba thổi loa, thì một ngôi sao lớn ở trên trời rơi xuống, cháy có ngọn như một bó đuốc; ngôi sao ấy rơi vào một phần ba các sông lớn và các suối nước. Tên ngôi sao đó là Ngải cứu, một phần ba nước biến ra như mùi ngải cứu, và làm chết mất nhiều người ta, vì đã biến thành ra đắng. Vị thiên sứ thứ tư thổi loa, thì một phần ba mặt trời bị hại, một phần ba mặt trăng và một phần ba ban các ngôi sao cũng vậy, hầu cho một phần ba các vì sáng ấy đều bị tối tăm, và hầu cho ban ngày mất một phần ba sáng, và ban đêm cũng vậy. Bấy giờ tôi nhìn xem, nghe chim đại bàng (*eagle*) bay giữa trời, kêu tiếng lớn rằng: Khốn thay! Khốn thay! Khốn thay! cho những dân sự trên đất, vì có tiếng loa mà ba vị thiên sứ khác còn phải thổi nữa.

Khải huyền 9:1-21: Vị thiên sứ thứ năm thổi loa, thì tôi thấy một ngôi sao từ trời rơi xuống đất, và được ban cho chìa khóa của vực sâu không đáy. Ngôi sao ấy mở vực sâu không đáy ra, có một luồng khói dưới vực bay lên, như khói của lò lửa lớn; mặt trời và không khí đều bị tối tăm bởi luồng khói của vực. Từ luồng khói ấy, có những châu chấu bay ra rải trên mặt đất; và có kẻ ban cho chúng nó quyền giống như bọ cạp ở đất vậy. Có Lời truyền cho chúng nó chớ làm hại loài cỏ ở đất, thứ xanh và cây cối nào, nhưng chỉ làm hại những người không có ấn Đức Chúa Trời ở trên trán. Lại cho chúng nó phép, không phải là giết, nhưng là làm khổ những người đó trong năm tháng, và sự làm khổ ấy giống như sự làm khổ khi bọ cạp cắn người ta. Trong những ngày đó, người ta sẽ tìm sự chết, mà không tìm được; họ sẽ ước ao chết đi mà sự chết tránh xa. Những châu chấu đó giống như những ngựa sấm sấn để đem ra chiến trận: trên đầu nó có như mũ triều thiên tựa hồ bằng vàng, và mặt nó như mặt người ta; nó có tóc giống tóc đàn bà, và răng nó như răng sư tử. Nó có giáp như giáp bằng sắt; và tiếng cánh nó như tiếng của nhiều xe có nhiều ngựa kéo chạy ra nơi chiến trường. Đuôi nó có nọc, như bọ cạp, ấy bởi trong những đuôi đó mà chúng nó có quyền hại người ta trong năm tháng. Nó có vua đứng đầu, là sứ giả của vực sâu, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là A-ba-đôn, tiếng Gờ-réc là A-bô-ly-ôn. Nạn thứ nhất đã qua; nay còn hai nạn nữa đến sau nó. Vị thiên sứ thứ sáu thổi loa, thì tôi nghe có tiếng ra từ bốn góc bàn thờ bằng vàng đặt trước mặt Đức Chúa Trời. Tiếng ấy nói cùng vị thiên sứ thứ sáu đang cầm loa rằng: Hãy cởi cho bốn vị thiên sứ bị trói trên bờ sông cái Ô-phơ-rát. Bốn vị thiên sứ bèn được cởi trói, đã chực sẵn đến giờ, ngày, tháng, và năm ấy, hầu cho tiêu diệt một phần ba loài người. Số binh kỵ mã của đạo quân là hai trăm triệu; số đó tôi đã

nghe. Kìa trong sự hiện thấy, tôi thấy những ngựa và kẻ cưỡi ra làm sao: những kẻ ấy đều mặc giáp màu lửa, mầu tía, mầu lưu hoàng; đầu ngựa giống như đầu sư tử, và miệng nó có phun lửa, khói và diêm sanh. Một phần ba loài người bị giết vì ba tai nạn đó, là lửa, khói, và diêm sanh ra từ miệng ngựa. Vì quyền phép của những ngựa ấy ở nơi miệng và đuôi nó; những đuôi ấy giống như con rắn, và có đầu, nhờ đó nó làm hại người. Còn những người sót lại, chưa bị các tai nạn đó giết đi, vẫn không ăn năn những công việc bởi tay chúng nó làm cứ thờ lạy ma quỷ cùng thần tượng bằng vàng, bạc, đồng, đá và gỗ, là những tượng không thấy, không nghe, không đi được. Chúng nó cũng không ăn năn những tội giết người, tà thuật, gian dâm, trộm cướp của mình nữa.

Lời Chúa đã chép trong sách Khải huyền đã cho chúng ta thấy những tai họa, tức là cơn thanh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ giáng trên những người gian ác trong thế gian này, tức là những kẻ đã chối bỏ sự yêu thương của Đức Chúa Trời, không tin đến Danh Con một của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ, cùng với những kẻ phản bội Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người bội đạo, sa vào những sự ô-uế của thế gian.

Bây giờ chúng ta trở lại với Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về các dấu hiệu chỉ về sự Chúa Jêsus sẽ trở lại và kỳ tận thế.

Ma-thi-ơ 24:15-31: Khi các người sẽ thấy sự gồm ghieếc tàn nát lập ra trong nơi thánh, mà đấng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý), thì ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; ai ở trên mái nhà, đừng xuống chuyên của cải trong nhà; và ai ở ngoài ruộng, đừng trở về lấy áo mình. Đang lúc đó, khốn khó thay cho đàn bà có mang, và đàn bà cho con bú! Hãy cầu nguyện cho các người khỏi trốn tránh nhằm lúc mùa đông hay là ngày Sa-bát; vì lúc ấy sẽ có hoạn nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau này cũng không hề có nữa. Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì chẳng có một người nào được cứu; song vì cơ các người được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm bớt. Khi ấy, nếu có ai nói với các người rằng: Kìa Đấng Christ ở đây hay là: Ở đó, thì đừng tin. Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn. Nay, Ta đã bảo trước cho các người. Vậy nếu người ta nói với các người rằng: Nay, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; nay, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó. Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rung động. Khi ấy, diêm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đấm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống. Ngài sẽ sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại những kẻ đã được lựa chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương kia.

Đức Chúa Jêsus Christ đã không phán về những sự thuộc về Hội-Thánh của Ngài, nhưng Ngài phán về những sự sẽ xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên sẽ bị bỏ lại trên đất này sau khi Hội-Thánh của Ngài đã được cất về thiên đàng.

Câu 15 chép: Khi các người sẽ thấy sự gồm ghieếc tàn nát lập ra trong nơi thánh, mà đấng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý),

Bản King James version chép: ¹⁵When ^{G3752} ye therefore ^{G3767} shall see ^{G1492} the abomination ^{G946} of desolation ^{G2050}, spoken ^{G4483} of by Daniel ^{G1158} the prophet ^{G4396}, stand ^{G2476} in the holy ^{G40} place ^{G5117}, (whoso ^{G3588} readeth ^{G314}, let him understand ^{G3539};))

Chữ **phải để ý - let him understand** ^{G3539} chép trong câu trên, đó là chữ 15 trên, đó là chữ VOIÉΩ - noieo, số 3539 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *phải rèn tập tâm trí mình cho được sự hiểu biết cách thấu đáo, phải nhận thức được, phải lĩnh hội được, phải cân nhắc, phải hiểu được trong sự am hiểu;*

Đức Chúa Jêsus đã phán rõ rằng, ai sẽ đọc các Lời mà Ngài đã phán đây, thì họ phải trở lại với sách Đa-ni-ên, từ đoạn 7, đoạn 8, đoạn 9 và đoạn 12 và phải để ý, nghĩa là phải thật cẩn thận trong sự suy xét, để hiểu cách thấu đáo, phải lĩnh hội được, phải nhận thức được những sự mách bảo của Ngài, vì trong sự toàn tri mà

Ngài đã biết trước rằng, sẽ có nhiều người vì tham muốn danh vọng hư không, sẽ tự ý dùng sự thiếu hiểu biết mà giảng theo xác thịt mình, mà chuốc họa vào thân. Vì trong thực tế, đã có những giáo sư giả, các tiên tri giả đã giảng sai trật ý nghĩa thật của Lời Chúa, bởi vì Đức Giê-Hô-Va đã dùng thiên sứ Gáp-ri-ên mà cảnh báo qua Đa-ni-ên rằng: **“Hỡi Đa-ni-ên, hãy đi; bởi vì những lời này đã đóng lại và đóng ấn cho đến kỳ cuối cùng.”** (Đa-ni-ên 12:9).

Đóng ấn đây có nghĩa là đã niêm phong bằng Thần của Đức Giê-Hô-Va, chứ không phải bởi Đa-ni-ên, cũng có nghĩa là, sẽ không có một người nào có thể giải nghĩa được, cho đến khi được Đức Thánh-Linh cho phép. Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã không biết sự trở lại của Ngài sẽ được làm hai lần khác nhau. Lần thứ nhất, là kỳ Đức Chúa Jêsus Christ trở lại để đón những người xứng đáng với sự cứu chuộc của Ngài: **Giăng 14:1-3: Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó.**

Lần thứ nhất mà Đức Chúa Jêsus đã nói về sự trở lại của Ngài là để đón các môn đồ của Ngài cùng Hội-Thánh thật của Ngài, tức là những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, chứ không phải là đón những người miệng xưng Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa, mà lại không làm theo Lời của Ngài.

Khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng, sẽ không có một người nào trên đất này, hay là một phương tiện nào có thể thấy được quanh cảnh này, vì được hoàn thành trong quyền phép của Đức Thánh-Linh, như Lời Chúa đã chép:

1 Cô-rinh-tô 15:51-54: Đây là sự mâu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến hóa, trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa. Vả, thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết. Khi nào thể hay hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm Lời Kinh Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng.

Lần thứ hai, như Đức Chúa Jêsus đã phán tiếp về sự Ngài sẽ trở lại trên đất này cùng với các thánh đồ đã được chọn, để được cùng với Ngài cai trị một ngàn năm bình an trên đất này, nghĩa là Đức Chúa Jêsus sẽ bước trên đất này lần nữa, nên người Việt Nam chúng ta gọi là tái lâm, sẽ tiếp tục thi hành công việc đã làm của Ngài trên đất này với những người còn được sống sau cơn đại nạn.

Chúa Jêsus đã phán về những người Y-sơ-ra-ên sẽ sống trong thời kỳ mà cơn thịnh nộ của Đức Giê-Hô-Va sẽ đổ xuống thế gian này, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ đã thấy trước mọi sự trong kế hoạch của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người và đặc biệt là với dân Y-sơ-ra-ên.

Ma-thi-ơ 24:15-22: Khi các người sẽ thấy sự gồm ghê tởm lập ra trong nơi thánh, mà đáng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý), thì ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; ai ở trên mái nhà, đừng xuống chuyên của cải trong nhà; và ai ở ngoài ruộng, đừng trở về lấy áo mình. Đang lúc đó, khôn khéo thay cho đàn bà có mang, và đàn bà cho con bú! Hãy cầu nguyện cho các người khỏi trốn tránh nhằm lúc mùa đông hay là ngày Sa-bát; vì lúc ấy sẽ có họa nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau này cũng không hề có nữa. Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì chẳng có một người nào được cứu; song vì cơ các người được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm bớt.

Đức Chúa Jêsus Christ đã biết trước rằng dân Y-sơ-ra-ên đã rất mong mỏi về việc đền thờ của Đức Giê-Hô-Va được xây dựng lại vào thời kỳ cuối cùng này, thế nhưng Chúa Jêsus muốn người ta phải biết rằng các nguồn thông tin, truyền thông sẽ đưa tin về việc trọng đại này và người ta sẽ được thấy những sự đang xảy ra trực tiếp cho công việc khánh thành đền thờ đó và ma quỷ cũng sẽ tận dụng phương tiện truyền thông để tỏ ra quyền lực của nó, nên khi người ta sẽ thấy kẻ tự xưng mình là Đức Chúa Trời bước vào đền thờ và làm những sự gồm ghê tởm (như tiên tri Đa-ni-ên đã chép xuống trong sách tiên tri Đa-ni-ên đoạn 7; đoạn 9 và đoạn 12), thì ngay lập tức họ phải trốn lên núi, là nơi người ta có thể tìm được nơi ẩn náu cho xác thịt mình, vì cơn thịnh nộ của Đức Giê-Hô-Va sẽ đổ xuống trên họ, bởi tội lỗi của họ mà Danh Chúa bị nói phạm. Lời Chúa đã chép rõ về tình trạng thuộc linh của dân Y-sơ-ra-ên vào thời điểm đó là họ vẫn bị trói buộc, bị che phủ bởi những sự giảng

dạy vô tín của các thầy thông giáo, không tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, nên họ vẫn giữ luật của ngày sa-bát từ khi Môi-se tiếp nhận hai bảng đá mà Đức Giê-hô-Va đã ban cho, để dạy lại cho họ, nhưng họ vẫn không nhận biết thời kỳ hoán cải đã đến và qua Đức Chúa Jê-sus Christ mà mọi người tin Chúa, cả người Giu-đa lẫn người Greek cùng muôn dân trên đất này đều thuộc về Đức Giê-hô-Va và mọi người phải thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật.

Khi phán các Lời này với các môn đồ của mình, Đức Chúa Jê-sus đã tỏ ra một sự mầu nhiệm, đó là sẽ có một thời gian, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-Va sẽ được giảm bớt, ấy là để các thiên sứ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ đóng ấn những người được chọn của Ngài, họ là những người Y-sơ-ra-ên trong mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên, tức là một trăm bốn mươi bốn ngàn người được chọn. (Khải huyền 7:1-8).

Thời gian của cơn thịnh nộ này sẽ là khoảng ba năm rưỡi, tức là cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-Va sẽ bắt đầu đổ xuống khi kẻ địch lại Đấng Christ, là người của tội ác, con của sự hư mất, làm ô-ước nơi thánh của đền thờ mà dân Y-sơ-ra-ên vừa xây dựng xong và khánh thành, để thực hiện việc dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-Va, cho đến khi Đức Chúa Jê-sus Christ cùng các thánh đồ của Ngài từ trên mây trời mà xuống, tức là một thời gian dài hơn ba năm, tức là nửa kỳ còn lại của một kỳ bảy năm mà Y-sơ-ra-ên sẽ lập giao ước với kẻ địch lại Đấng Christ.

Thời gian ba năm rưỡi này sẽ liên tục có những tai họa mà chúng ta đã học về bảy ấn sẽ được mở ra và được đổ xuống trên đất này. Hết thảy những sự này sẽ không xảy đến với những người tin kính Chúa, tức là những người có lòng kính sợ Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, yêu mến Đức Chúa Jê-sus Christ, tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài. Vì Đức Chúa Jê-sus Christ đã giải cứu hết thảy những người được chuộc bởi huyết của Ngài khỏi cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời nơi ngày sau rốt này.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-28: Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đau. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên mỗi ngày đó đến thành linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giỡn. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giỡn, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mũ trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thịnh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài. Vậy thì anh em hãy khuyên bảo nhau, gây dựng cho nhau, như anh em vẫn thường làm. Hỡi anh em, xin anh em kính trọng kẻ có công khó trong vòng anh em, là kẻ tuân theo Chúa mà chỉ dẫn và dạy bảo anh em. Hãy lấy lòng rất yêu thương đối với họ vì cố công việc họ làm. Hãy ở cho hòa thuận với nhau. Nhưng, hỡi anh em, xin anh em hãy răn bảo những kẻ ăn ở bậy bạ, yên ủi những kẻ ngã lòng, nâng đỡ những kẻ yếu đuối, phải nhịn nhục đối với mọi người. Hãy giữ, đừng có ai lấy ác báo ác cho kẻ khác; nhưng hãy tìm điều thiện luôn luôn, hoặc trong vòng anh em, hoặc đối với thiên hạ. Hãy vui mừng mãi mãi, cầu nguyện không thôi, phạm làm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ đối với anh em là như vậy. Chớ dập tắt Thánh Linh; chớ khinh để các lời tiên tri; hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy. Bất cứ việc gì tựa như điều ác, thì phải tránh đi. Nguyên xin chính Đức Chúa Trời bình an khiến anh em nên thánh trọn vẹn, và nguyên xin tâm thần, linh hồn, và thân thể của anh em đều được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta đến! Đấng đã gọi anh em là thành tín, chính Ngài sẽ làm việc đó. Hỡi anh em, hãy cầu nguyện cho chúng tôi với. Hãy lấy cái hôn thánh mà chào hết thảy anh em. Tôi nhân Chúa nài xin anh em hãy đọc thư này cho hết thảy anh em đều nghe. Nguyên xin ân điển của Đức Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta, ở với anh em.